**TUẦN 9**

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tiết 26 **CHỦ ĐỀ: KHÁM PHÁ BẢN THÂN**

**Sinh hoạt dưới cờ: BIẾT QUÝ TRỌNG THỜI GIAN**

Thời gian thực hiện: ngày 5 tháng 11 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS nhận ra được giá trị của thời gian.

- Bước đầu có ý thức lập thời gian biểu thực hiện các hoạt động, công việc hằng ngày hợp lí.

**2. Năng lực chung.**

- Giải quyết được những nv học tập một cách độc lập, làm việc nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với GV

**3. Phẩm chất.**

- Có ý thức làm việc nhóm, tôn trọng ý kiến các thành viên khi hợp tác.

- Tự giải quyết vấn đề có sáng tạo.

- Chăm học, ham học, có tinh thần tự học; tích cực thực hiện các nhiệm vụ cá nhân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p25p5p | 1. **Khởi động:**

\* Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.\* Cách tiến hành:- GV mở bài hát “Vui đến trường” để khởi động bài học. - GV cùng chia sẻ với HS về nội dung bài hát.- GV Nhận xét, tuyên dương**2. Khám phá***:*\* Mục tiêu: HS biết quý trọng thời gian.\* Cách tiến hành:- GV Tổng phụ trách Đội tổ chức cho một nhóm HS trình diễn tiểu phẩm đã chuẩn bị theo chủ đề *Biết quý trọng thời gian.**Gợi ý nội dung tiểu phẩm:***+ Cảnh 1. Buổi học chiều thứ 6.**Trong lớp học, cô giáo và các bạn HS vui vẻ trao đổi về một tuần học nhiều cảm xúc vừa qua. Cô hướng dẫn các bạn HS thực hiện nhiệm vụ thí nghiệm vào những ngày cuối tuần và sẽ chia sẻ với các bạn trong lớp vào thứ Hai tuần tới, Nam là một HS năng nổ trong lớp. Nam nhận nhiệm vụ một cách vui vẻ và quyết tâm đến thứ Hai tuần tới sẽ có nhiều điều thú vị để giới thiệu với các bạn.**+ Cảnh 2: Cuối tuần sôi động.**Hai ngày cuối tuần có nhiều trò chơi hấp dẫn lôi cuốn khiến Nam mải vui chơi mà quên mất nhiệm vụ. Đã có lần Nam nhớ tới nhiệm vụ được giao, nhưng những trò chơi hấp dẫn khiến Nam tự nhủ: “Thôi kệ! Ngày mai mình làm. Giờ cứ chơi đã!”.**+ Cảnh 3: Ngày thứ Hai đáng nhớ.**Khi cô giáo bước vào lớp, tới giờ chia sẻ kết quả thí nghiệm mà cô đã hướng dẫn. Các bạn trong lớp đều háo hức giới thiệu, chia sẻ về những kết quả mà mình đã làm được. Tới lượt Nam, em bước lên bục, cúi gằm mặt, lí nhí nói lời xin lỗi cô vì đã quên nhiệm vụ. Qua buổi hôm nay, Nam rút ra bài học: Việc hôm nay chớ để ngày mai.- Gọi HS nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương những HS tích cực tham gia.- Qua tiểu phẩm trên, em rút ra được bài học gì?**3. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau giờ học.- Cách tiến hành:- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà chuẩn bị đồ dùng, dụng cụ học tập để tìm hiểu về chủ đề “thời gian biểu của em***”***- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe và thực hiện- HS thực hiện theo yêu cầu.- HS chú ý lắng nghe, theo dõi tiểu phẩm.* HS nhận xét.
* HS trả lời theo hiểu biết

HS chú ý lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

**TUẦN 9**

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tiết 27 **Sinh hoạt theo chủ đề: THỜI GIAN BIỂU CỦA EM**

Thời gian thực hiện: ngày 7 tháng 11 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết sắp xếp thứ tự các hoạt động, công việc trong ngày của bản thân.

- Hiểu ý nghĩa của việc lập thời gian biểu các hoạt động và công việc trong ngày của bản thân.

- Bước đầu thực hiện được thời gian biểu đề ra.

**2. Năng lực chung.**

- NL tự chủ, tự học: Tự lập được thời gian biểu của bản thân.

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sắp xếp các hoạt động, các công việc trong thời gian biểu một cách khoa học.

- NL giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về thời gian biểu của mình.

**3. Phẩm chất.**

- PC nhân ái: Tôn trọng bạn, biết lắng nghe những chia sẻ mà bạn đưa ra.

- PC chăm chỉ: Chịu khó tìm tòi để tạo ra các sản phẩm độc đáo của riêng mình và giới thiệu với các bạn những ý tưởng sáng tạo đó.

- PC trách nhiệm: làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm trong việc bảo vệ môi trường.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p10p15p5p | **1. Khởi động:**\* Mục tiêu: - Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.\* Cách tiến hành:- GV mở bài hát “Thói quen hàng ngày” để khởi động bài học.- GV cùng chia sẻ với HS về nội dung bài hát.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới**2. Khám phá***:***\*** Mục tiêu: Biết kể thứ tự các hoạt động, công việc trong ngày của bản thân.**\*** Cách tiến hành:**HĐ 1: Chia sẻ về một ngày của em (nhóm đôi)****-** GV mời HS đọc yêu cầu trang 28.- GV cho HS chia sẻ trong nhóm đôi.- GV mời HS trình bày trước lớp.- GV mời các HS khác nhận xét.- GV nhận xét chung, tuyên dương.***Kết luận:*** Trong một ngày, mỗi người đều thực hiện nhiều công việc, hoạt động khác nhau. Để mỗi ngày trôi qua có ý nghĩa hơn, chúng ta nên làm nhiều việc có ích cho bản thân, gia đình, xã hội bằng cách sắp xếp các hoạt động, công việc theo một thời gian nhất định và cố gắng hoàn thành các công việc đó theo đúng kế hoạch.**3. Luyện tập***:***\*** Mục tiêu:- Hiểu được ý nghĩa của việc lập thời gian biểu các hoạt động và công việc trong ngày của bản thân.- Biết sắp xếp thứ tự các hoạt động, công việc trong ngày của bản thân.**\*** Cách tiến hành:**HĐ 2. Lập thời gian biểu. (Làm việc cá nhân)**- GV mời HS đọc yêu cầu bài trang 29- GV cho HS phân tích mẫu bảng - Thời gian biểu chia mấy cột, cột 1 ghi gì? Có mấy buổi ? Cột 2, cột 3 ghi gì ?*- Bước 1*: Làm việc cá nhân. GV HD:+ Viết các hoạt động, công việc cần thực hiện trong ngày và thời gian tương ứng.+ Sử dụng bút màu trang trí thời gian biểu.- *Bước 2:* Làm việc cả lớp.+ Cho HS chia sẻ thời gian biểu của mình với các bạn.+ HD HS nhận xét: Buổi sáng, bạn làm việc gì ? buổi trưa, buổi chiều bạn có những hoạt động và công việc gì? Em thấy mỗi ngày bạn có làm được nhiều việc không? Các hoạt động và công việc đó có được sắp xếp khoa học không?...- Em thấy việc lập thời gian biểu có tác dụng gì với bản thân?- GV nhận xét chung, tuyên dương.***Kết luận***: Lập thời gian biểu các HĐ, công việc trong ngày là giúp các em thực hiện công việc một cách đầy đủ và hiệu quả. Lập thời gian biểu còn giúp em hình thành được nếp sống khoa học. Các em hãy cố gắng thực hiện đầy đủ các hoạt động công việc theo thời gian biểu.**4. Vận dụng.**\* Mục tiêu:- Củng cố những kiến thức đã học- Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học xong bài học.\* Cách tiến hành:- GV HDHS:+ Chia sẻ thời gian biểu với người thân.+ Dán thời gian biểu ở vị trí dễ thấy trong ngôi nhà của em.+ Thực hiện các công việc, các hoạt động trong ngày theo thời gian biểu đã xây dựng.- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe.- HS chia sẻ với GV về nội dung bài hát.- HS lắng nghe.- Học sinh đọc yêu cầu bài - HS chia sẻ trong nhóm đôi. - HS lắng nghe chia sẻ của bạn và nhận xét về các công việc, các hoạt động của bạn đã làm.- HS nghe.- 1HS đọc yêu cầu bài.- HS quan sát mẫu và phân tích.- Học sinh trả lời các câu hỏi.- HS làm việc cá nhân.- 2- 3 HS chia sẻ thời gian biểu của mình trước lớp.- HS khác lắng nghe, nhận xét.- HS lắng nghe.- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

**TUẦN 9**

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tiết 28 **Sinh hoạt cuối tuần: KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỜI GIAN BIỂU**

**ATGT: BÀI 2: BIỂN BÁO HIỆU GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

Thời gian thực hiện: ngày 8 tháng 11 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS chia sẻ được kết quả thực hiện thời gian biểu trước lớp. Đồng thời học hỏi được kinh nghiệm về việc lập và thực hiện thời gian biểu từ các bạn.

- Nhận biết một số loại biển báo hiệu giao thông đường bộ thường gặp.

- Hiểu ý nghĩa của một số biển báo thường gặp

**2. Năng lực chung.**

- NL tự chủ, tự học: Biết cách sắp xếp thứ tự các hoạt động công việc trong ngày của bản thân.

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lập thời gian biểu các hoạt động, công việc hàng ngày.

- NL giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ thời gian biểu trước lớp, học hỏi được kinh nghiệm về việc lập và thực hiện thời gian biểu từ các bạn.

**3. Phẩm chất.**

- PC nhân ái: Tôn trọng bạn, biết lắng nghe những chia sẻ về ý tưởng biểu diễn trang phục theo phong cách.

- PC chăm chỉ: Chịu khó tìm hiểu cách trình diễn trang phục để chia sẻ với các bạn những ý tưởng sáng tạo.

- PC trách nhiệm: Làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm với lựa chọn của bản thân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p7p7p20p3p | **1. Khởi động:**\* Mục tiêu: - Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.\* Cách tiến hành:- GV mở bài hát “Thói quen hàng ngày” để khởi động.+ GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới.**2. Sinh hoạt cuối tuần***:***\*** Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.**\*** Cách tiến hành: **HĐ 1: Đánh giá KQ cuối tuần. ( nhóm 2)****-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. + Kết quả sinh hoạt nền nếp.+ Kết quả học tập.+ Kết quả hoạt động các phong trào.+HS tự giác nêu những lỗi mình đã phạm phải trong tuần. Xin lỗi và nêu cách khắc phục trong tuần tới.- GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét chung, tuyên dương.  **HĐ 2: Kế hoạch tuần tới. (nhóm 4)** **-** GV YC lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. YC các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.+ Thực hiện nền nếp trong tuần.+ Thi đua học tập tốt.+ Thực hiện các hoạt động các phong trào.- GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.- GV nx, thống nhất, và biểu quyết hành động.**3. Sinh hoạt chủ đề.****\*** Mục tiêu: Học sinh chia sẻ được kết quả thực hiện thời gian biểu của bản thân.**\*** Cách tiến hành:**HĐ 3. Kết quả thực hiện thời gian biểu. (cá nhân)**- GV cho HS chia sẻ kết quả thời gian biểu các hoạt động và công việc trong ngày của bản thân theo gợi ý trang 30.- GV theo dõi.- GV nhận xét chung, tuyên dương.- Nêu cảm nghĩ của bản thân khi sử dụng thời gian biểu?**4. An toàn giao thông****\* Mục tiêu**: - Kể tên và nêu tác dụng của từng nhóm biển báo hiệu giao thông đường bộ. - Nêu đặc điểm chung của mỗi nhóm biển báo- Nêu tên và ý nghĩa của từng biển báo\* **Cách tiến hành:****HĐ 1**: **Nhận biết một số loại biển báo hiệu giao thông đường bộ thường gặp.**- GVYC cả lớp cùng qs tranh và tìm hiểu các nhóm biển báo ở trang 7 và trang 8. - GVYC HS làm việc theo nhóm đôi và trả lời câu hỏi:- GV mời đại diện các nhóm trả lời câu hỏi.GV và HS nhận xét, kết luận:Biển báo cấm chủ yếu có dạng hình tròn, viền đỏ, nền màu trắng, trên nền có hình vẽ hoặc chữ số, chữ viết màu đen thể hiện điều cấm, trừ một số trường hợp đặc biệt.Biển báo nguy hiểm là nhóm biển báo chủ yếu có hình tam giác đều, viền đỏ, nền màu vàng, trên có hình vẽ màu đen mô tả sự việc cần báo hiệu.Biển báo hiệu lệnh là các biển có dạng hình tròn trên nền xanh lam có hình vẽ màu trắng cho người tham gia giao thông biết trước các nguy hiểm trên đường để chủ động phòng ngừa kịp thời. Biển chỉ dẫn chủ yếu có hình chữ nhật hoặc hình vuông hoặc hình mũi tên, nền màu xanh.**HĐ 2**: **Tìm hiểu ý nghĩa của một số biển báo thường gặp**- GVYC HS xem các hình biển báo, cột tên biển, cột ý nghĩa của từng loại biển báo ở bảng trang 8, 9.- GV làm việc với cả lớp, yêu cầu trả lời câu hỏiGV và HS nhận xét, kết luận:1. B/báo Cấm rẽ trái: Cấm các loại xe (cơ giới và thô sơ) rẽ sang phía trái, trừ các xe được ưu tiên theo quy định.2. B/báo Nơi đỗ xe: Chỉ dẫn nơi được phép đỗ xe.3. B/báo Hướng rẽ: Báo trước cho người tham gia giao thông biết chỗ rẽ nguy hiểm và để chỉ hướng rẽ.4. Biển báo Đường trơn: Báo trước sắp tới đoạn đường có thể xảy ra trơn trượt, đặc biệt là khi thời tiết xấu, mưa phùn.5. B/báo Đá lở: Báo trước gần tới đoạn đường có hiện tượng đất đá sụt lở bất ngờ.6. Biển Đường người đi bộ cắt ngang: Báo trước sắp tới phần đường dành cho người đi bộ sang đường.7. B/báo Cấm xe đạp: Báo đường cấm xe đạp đi qua (biển không có giá trị cấm những người dắt xe đạp).**Mở rộng**: Đưa ra một số hình ảnh biển báo hiệu giao thông thực tế và cho HS nhận biết nhóm biển, tên biển…**4. Vận dụng.**\* Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học xong bài học.\*Cách tiến hành:- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà thực hiện công việc mình đã lập trong thời gian biểu.- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe.-HS trả lời về nội dung bài hát.- HS lắng nghe.- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.- Một số nhóm nhận xét, bổ sung.- HS - Lắng nghe rút kinh nghiệm.- 1 HS nêu lại nội dung.- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới.- HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.- Một số nhóm nhận xét, bổ sung.- Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.-HS chia sẻ kết quả thời gian biểu của bản thân theo gợi ý của GV.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.-HS nêu cảm nghĩ.* Các nhóm qs tranh tr 7, 8
* Đại diện các nhóm trả lời câu hỏi

- HS chú ý lắng ngheHS xem các hình biển báo, cột tên biển, cột ý nghĩa của từng loại biển báo ở bảng trang 8, 9.HS trả lời cá nhân: - HS chú ý lắng gnhe.- HS chú ý lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................